|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TƯ PHÁP** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ**

**Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thi hành án hành chính thông qua hoạt động giám sát của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội**

*(Tài liệu phục vụ sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm 2022)*

Theo quy định tại khoản 4 Điều 71 Luật Tổ chức Quốc hội, khoản 4, Điều 2 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015, công tác thi hành án hành chính và các chủ thể thực hiện công tác thi hành án hành chính được đặt dưới sự giám sát của Quốc hội trong việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật về thi hành án hành chính.

Từ khi Luật Tố tụng hành chính năm 2015 ra đời đến nay, Ủy ban Tư pháp của Quốc hội đã có 02 lần thực hiện giám sát chuyên đề về chấp hành pháp luật về tố tụng hành chính nói chung[[1]](#footnote-1), trong đó có nội dung về chấp hành pháp luật trong thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch UBND, UBND. Kết quả giám sát của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội đã kịp thời phát hiện và chỉ ra những ưu điểm, hạn chế trong chấp hành pháp luật về thi hành án hành chính của UBND, Chủ tịch UBND các cấp, từ đó làm chuyển biến về mặt nhận thức của mỗi chủ thể trong công tác thi hành án hành chính, góp phần nâng cao kết quả hiệu quả thi hành án hành chính của UBND, Chủ tịch UBND. Tại Hội nghị này, Tổng cục THADS xin được báo cáo về những chuyển biến trong thi hành án hành chính sau giám sát của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội.

**1. Thực trạng chấp hành pháp luật về thi hành án hành chính của UBND, Chủ tịch UBND trước khi Ủy ban Tư pháp của Quốc hội thực hiện giám sát năm 2018**

Theo đánh giá của cơ quan có thẩm quyền[[2]](#footnote-2) và kết quả theo dõi thi hành án hành chính của Bộ Tư pháp cho thấy từ năm 2015 đến năm 2017, về cơ bản, nhiều địa phương đã khẩn trương, nghiêm túc trong việc tổ chức thi hành các bản án, quyết định của Tòa án. Trong 03 năm (từ ngày 01/10/2014 đến ngày 30/9/2017), số bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án mà Chủ tịch UBND, UBND phải thi hành là **744** bản án, quyết định, trong đó đã thi hành được **694** bản án, quyết định (đạt tỷ lệ **93,28%**), còn **50** bản án, quyết định chưa thi hành. Đến ngày 30/4/2018, tiếp tục có **14/50** bản án, quyết định được thi hành xong.

**2. Những chuyển biến trong công tác thi hành án hành chính sau giám sát của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội**

***2.1. Chuyển biến về mặt nhận thức***

Theo Báo cáo số 203/BC-CP ngày 23/5/2022 của Chính phủ về việc chấp hành pháp luật tố tụng hành chính trong giải quyết các vụ án hành chính, thi hành các bản án, quyết định hành chính đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch UBND, UBND thì ngay sau khi Ủy ban Tư pháp của Quốc hội có báo cáo giám sát số 1516/BC-UBTP14, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Tư pháp, Bộ Tài nguyên và Môi trường và Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc thực hiện kiến nghị của Ủy ban Tư pháp (*Công văn số 10119/VPCP-V.I ngày 17/10/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện kiến nghị của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội về việc chấp hành pháp luật tố tụng hành chính*). Tiếp đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 về việc tăng cường chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính, trong đó, xác định và giao trách nhiệm cụ thể đối với người đứng đầu UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ triển khai thực hiện đầy đủ kiến nghị của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội đối với Chính phủ tại Báo cáo số 1516/BC-UBTP14.

Trên cơ sở chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành có liên quan và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cũng đã tập trung triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính ở bộ, ngành và địa phương mình. Ví dụ, tại Hà Nội[[3]](#footnote-3): Chủ tịch UBND, UBND các cấp của thành phố Hà Nội đã quan tâm nhiều hơn đến việc giải quyết vụ án và thi hành bản án, quyết định hành chính. Từ năm 2019, Ban cán sự Đảng UBND thành phố Hà Nội đã ký Quy chế phối hợp công tác**[[4]](#footnote-4)** với Ban cán sự Đảng TAND và VKSND thành phố, quy định đầy đủ, cụ thể về trách nhiệm của từng cơ quan trong phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ để giải quyết các vụ án hành chính (Điều 13); phối hợp trong công tác chỉ đạo, lãnh đạo việc giải quyết các vụ án hành chính (Điều 14); phối hợp trong chỉ đạo, đôn đốc thi hành bản án, quyết định đã có hiệu lực của Tòa án (Điều 15)…. Hay tại Đà Nẵng[[5]](#footnote-5), lãnh đạo thành phố Đà Nẵng đã có chỉ đạo, chấn chỉnh UBND các cấp, các sở, ngành hữu quan tăng cường rà soát, tổ chức chấp hành nghiêm túc, dứt điểm các bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực thi hành, tổ chức thi hành ngay các bản án không có khó khăn, vướng mắc. Tại 63/63 tỉnh thành, UBND cấp tỉnh đã phân công Cục THADS hoặc Sở Tư pháp làm đầu mối tham mưu cho UBND và Chủ tịch UBND về công tác thi hành án hành chính. Điều này cho thấy, thông qua hoạt động giám sát của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội, sự chỉ đạo sát sao, quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự hướng dẫn, đôn đốc kịp thời của Bộ Tư pháp đối với UBND, Chủ tịch UBND các cấp đã tác động tích cực đến nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính của UBND, Chủ tịch UBND, qua đó, UBND, Chủ tịch UBND các cấp cơ bản đã tổ chức chấp hành và chỉ đạo chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính.

***2.2. Chuyển biến về tình hình chấp hành án hành chính của UBND, Chủ tịch UBND***

Nhờ việc thực hiện quyết liệt các giải pháp khắc phục hạn chế của Chính phủ, bộ, ngành, UBND các cấp được chỉ ra thông qua giám sát, từ ngày 01/10/2018 đến ngày 30/9/2021, kết quả thi hành án hành chính đã tăng rõ rệt, đưa công tác thi hành án hành chính ngày càng nề nếp, năm sau tăng cao hơn năm trước: đã thi hành xong 1.116 bản án, quyết định, trong đó có 894 bản án người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành và 222 bản án, quyết định có quyết định buộc thi hành án của Tòa án. Số bản án, quyết định chưa thi hành xong là 489, trong đó có 208 bản án có quyết định buộc thi hành án của Tòa án và 281 bản án, quyết định chưa có quyết định buộc thi hành án của Tòa án.

Qua thống kê cho thấy, số bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính được UBND, Chủ tịch UBND là người phải thi hành án thi hành xong tăng cao so với giai đoạn 2015 - 2017[[6]](#footnote-6), cụ thể tăng 422 bản án, quyết định và kết quả thi hành xong năm sau luôn cao hơn năm trước (năm 2020 thi hành xong 363 bản án, quyết định, tăng 65 bản án, quyết định so với năm 2019; năm 2021 thi hành xong 455 bản án, quyết định, tăng 92 bản án, quyết định so với năm 2020).

***2.3. Kinh nghiệm của một số địa phương trong công tác THAHC***

Một số địa phương đã thể hiện chuyển biến rõ rệt trong việc chấp hành pháp luật về THAHC của Chủ tịch UBND, UBND trong đó có tỉnh Nghệ An, Đồng Nai... qua đó đã rút ra được một số bài học kinh nghiệm hay, giải pháp hữu ích nhằm nâng cao kết quả, hiệu quả công tác THAHC như:

*Thứ nhất, đề cao vai trò, trách nhiệm của cơ quan tham mưu trong công tác quản lý nhà nước về THAHC*

*Một là,* xác định việc xây dựng chương trình, kế hoạch là chìa khóa để triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về thi hành án hành chính, vì thế các cơ quan đầu mối tham mưu cần chủ động phối hợp với các ngành liên quan để tham mưu cho UBND cấp tỉnh ban hành các kế hoạch để triển khai thực hiện Luật Tố tụng hành chính năm 2015; Nghị định 71/2016/NĐ-CP; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019; ban hành các công văn chỉ đạo đối với các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan, theo đó chỉ đạo, yêu cầu bám sát các kế hoạch chủ động, tích cực triển khai thực hiện bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng và giao cơ quan THADS tỉnh giúp UBND cấp tỉnh quản lý nhà nước về thi hành án hành chính. Đặc biệt, trong đó yêu cầu mỗi sở ngành, UBND huyện, thành phố, thị xã phân công một phòng, ban chức năng giúp lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ thi hành bản án hành chính từ triển khai thi hành bản án đã tuyên đến lưu giữ hồ sơ, báo cáo lên cấp trên …

*Hai là,* tăng cường kiểm tra, đôn đốc cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trong việc chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chấp hành, chỉ đạo thi hành án hành chính; tăng cường kiểm tra, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu trong việc không chấp hành bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật. Tổ chức rà soát, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo kết quả về việc triển khai thi hành Luật tố tụng hành chính, Nghị định 71/2016/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

*Ba là,* đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt, triển khai pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính. Cơ quan THADS hoặc Sở Tư pháp trong vai trò cơ quan đầu mối tham mưu UBND cấp tỉnh tổ chức kịp thời các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, quán triệt cho lãnh đạo các Sở, ban, ngành của tỉnh, báo cáo viên pháp luật tỉnh, lãnh đạo UBND, Phòng Tư pháp, cơ quan THADS; chỉ đạo Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh phát hành các số chuyên đề và các bài tin trên các số tập san Pháp luật và Đời sống.

*Bốn là,* đối với các vụ việc thi hành án hành chính cụ thể đang thi hành án, cơ quan đầu mối phải tham mưu cho UBND cấp tỉnh ban hành công văn để chỉ đạo, đôn đốc, triển khai xử lý kịp thời và báo cáo kết quả công tác thi hành án hành chính với cấp trên bảo đảm đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định. Đồng thời, tham mưu để Bí thư Tỉnh ủy/Thành ủy hoặc Chủ tịch UBND cấp tỉnh tiếp dân giải quyết các vụ khiếu nại liên quan đến theo dõi và thi hành án hành chính.

*Năm là,* tham mưu cho UBND cấp tỉnh thành lập đoàn liên ngành, tăng cường kiểm tra, đôn đốc cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp tỉnh trong việc chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính; kịp thời xử lý nghiêm trách nhiệm của cá nhân, tổ chức vi phạm trong việc chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính; phối hợp với cơ quan có liên quan tham mưu UBND cấp tỉnh xây dựng kế hoạch tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong việc đôn đốc các vụ việc có nội dung mà Tòa án đã ra quyết định buộc thi hành án hành chính và cơ quan thi hành án dân sự đang thực hiện quy trình theo dõi. Trên cơ sở các nhiệm vụ được UBND cấp tỉnh giao, cơ quan đầu mối phải chủ động làm việc với các UBND cấp huyện đang có các vụ việc thi hành án hành chính tồn đọng để kiểm tra thực trạng, tìm giải pháp và đôn đốc, hướng dẫn thực hiện để thi hành dứt điểm các bản án đã có hiệu lực pháp luật (đây được xem là giải pháp hiệu quả trong giải quyết các vụ việc cụ thể về thi hành án hành chính).

*Thứ hai, giải pháp về theo dõi thi hành án hành chính*

Trên cơ sở các Kế hoạch, Công văn của Bộ Tư pháp, của Tổng cục THADS, UBND cấp tỉnh, Cục THADS phải ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn nghiệp vụ theo dõi thi hành án hành chính đến các cơ quan THADS trên địa bàn tỉnh; tổ chức Hội nghị tập huấn chuyên sâu nội dung của Nghị định số 71/2016/NĐ-CP đến toàn thể cán bộ công chức ngành thi hành án; chỉ đạo các Chi cục trưởng phối hợp với Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật cấp huyện và Đài truyền thanh, truyền hình địa phương tuyên tuyên, phổ biến các quy định pháp luật về thi hành án hành chính trên địa bàn. Chỉ đạo Văn phòng Cục THADS phối hợp với Phòng nghiệp vụ và tổ chức thi hành án phổ biến các quy định về pháp luật THAHC trên Trang thông tin điện tử của Cục. Hằng năm, Cục THADS tổ chức Hội nghị tổng kết công tác THADS, thi hành án hành chính và triển khai nhiệm vụ năm tiếp theo; đồng thời tổ chức các cuộc tập huấn nghiệp vụ chuyên đề liên quan đến công tác theo dõi thi hành án hành chính.

Trong công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị hữu quan cùng cấp trên địa bàn đối với toàn bộ quá trình theo dõi thi hành án hành chính, Cục THADS phối hợp chặt chẽ với Tòa án nhân dân các cấp trong việc chuyển đầy đủ và kịp thời các bản án, quyết định. Phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân các cấp trong việc tăng cường kiểm sát việc tuân theo pháp luật của UBND, Chủ tịch UBND các cấp và các cơ quan hành chính trên địa bàn liên quan đến việc thi hành án hành chính. Đối với các cơ quan, ban ngành chuyên môn có trách nhiệm tham mưu cho UBND, Chủ tịch UBND thì Cục THADS tỉnh nắm bắt những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thi hành bản án, quyết định từ đó tham mưu, đề xuất hướng giải quyết căn cơ, hiệu quả.

Quá trình thực hiện công tác theo dõi thi hành án hành chính đối với các bản án đã có quyết định buộc thi hành án của Tòa án, các cơ quan THADS chủ động, kịp thời ban hành văn bản thông báo tự nguyện thi hành án; kịp thời tổ chức làm việc với người phải thi hành án; kịp thời kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý trách nhiệm đối với người phải thi hành án chậm thi hành án, không chấp hành, chấp hành không đúng hoặc không đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án theo quy định; thực hiện nghiêm túc việc công khai thông tin về việc không chấp hành án….. Làm tốt những công việc trên, hoạt động theo dõi THAHC của các cơ quan THADS có đóng góp không nhỏ trong sự chuyển biến về nhận thức của người phải thi hành án hành chính đối với việc chấp hành án.

**3. Tồn tại hạn chế và nguyên nhân**

Tuy nhiên, bên cạnh những chuyển biến tích cực, việc thi hành các bản án, quyết định hành chính của Tòa án thuộc trách nhiệm của Chủ tịch UBND, UBND ở một số địa phương vẫn còn tồn tại một số hạn chế cần được khắc phục. Cụ thể như sau:

- Vẫn còn **32** bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật nhưng chưa được Chủ tịch UBND và UBND thi hành, gây bức xúc cho người được thi hành án, dẫn đến tiếp tục khiếu nại, khiếu kiện phức tạp, thậm chí có bản án có hiệu lực từ năm 2011 đến nay nhưng vẫn chưa được thi hành**[[7]](#footnote-7)**.

- Một số trường hợp Chủ tịch UBND và UBND không tự nguyện thi hành án, dẫn đến người dân phải có đơn đề nghị và Tòa án đã phải ra **70** Quyết định buộc thi hành án.

- Theo đánh giá của Chính phủ, một số Chủ tịch UBND và UBND chưa quan tâm, chưa xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu đối với công tác thi hành án hành chính( trong đó có trách nhiệm chủ động, tự nguyện thi hành án; trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo cấp dưới trong việc thi hành án hành chính); thậm chí có những UBND cấp tỉnh coi công tác thi hành án hành chính là công việc của Cơ quan Thi hành án dân sự (THADS) nên ủy quyền cho cơ quan THADS thực hiện các nhiệm vụ mà lẽ ra UBND phải có trách nhiệm thực hiện.

- Trong kỳ báo cáo, mặc dù có nhiều bản án, quyết định hành chính đã có hiệu lực pháp luật chậm thi hành, nhưng chưa có trường hợp nào Chủ tịch UBND, UBND bị xử lý trách nhiệm do vi phạm nghĩa vụ thi hành án hành chính.

Điều 312 Luật Tố tụng hành chính năm 2015 và Điều 8 Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ (sau đây viết tắt là Nghị định số 71) giao trách nhiệm cho Thủ trưởng cơ quan cấp trên *phải xem xét xử lý kỷ luật hoặc đề nghị người có thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với người phải thi hành án vi phạm nghĩa vụ thi hành án hành chính*, nhưng trên thực tế, chưa có trường hợp nào Thủ trưởng cơ quan cấp trên của người phải thi hành án thực hiện quy định này.

- Mặc dù vẫn còn những bản án hành chính chưa được thi hành xong, trong đó có những bản án Tòa án đã ra quyết định buộc thi hành án hành chính, tuy nhiên, việc xử lý trách nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành án hành chính theo quy định của pháp luật phải chứng minh được lỗi cố ý không chấp hành án của cán bộ, công chức, viên chức, trong khi các vụ việc chưa thi hành án hành chính hầu hết còn có những khó khăn, vướng mắc nhất định dẫn đến việc chưa có trường hợp nào Chủ tịch UBND bị xử lý trách nhiệm trong thi hành án hành chính.

- Một số Chủ tịch UBND các cấp chưa đề cao trách nhiệm trong việc chấp hành bản án hành chính, dẫn tới không giải quyết hoặc không thông báo kết quả giải quyết đối với kiến nghị về thi hành án của các cơ quan có thẩm quyền.

*Nguyên nhân của những hạn chế này là:*

*Thứ nhất,* về nguyên nhân khách quan

- Một số quy định của Luật TTHC năm 2015 được Chính phủ và các ngành phản ánh chưa cụ thể, còn mang tính nguyên tắc, khó khăn trong áp dụng, nhưng chậm được báo cáo với cơ quan có thẩm quyền để giải thích, hướng dẫn thi hành.

- Chính phủ, TANDTC, VKSNDTC chưa có văn bản đề nghị Uỷ ban Thường vụ Quốc hội xem xét, giải thích quy định cụ thể của Luật TTHC năm 2015 theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

*Thứ hai,* về nguyên nhân chủ quan

- Nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính của không ít cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong cơ quan nhà nước còn hạn chế và chưa thực sự đầy đủ: Một số người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong một số vụ việc còn chưa sát sao, chưa đề cao trách nhiệm, chưa kiểm soát được đầy đủ vụ việc dẫn đến ký ban hành các QĐHC, thực hiện HVHC trái pháp luật; khi phát sinh khiếu nại của người dân thì chưa thực sự cầu thị xem xét thấu đáo vụ việc để kịp thời khắc phục; khi người dân khiếu kiện đến Tòa án, phát sinh thủ tục tố tụng thì không thực hiện nghiêm túc Điều 60 Luật TTHC năm 2015, không tham gia đối thoại, không tham gia phiên tòa; khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì lại không chấp hành án. Mặt khác, sau khi ủy quyền cho cấp phó tham gia tố tụng, thì lại không kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở người được ủy quyền thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Công tác kiểm sát, theo dõi thi hành án hành chính chưa thực sự hiệu lực, hiệu quả: Tâm lý nể nang, ngại va chạm của một số Thẩm phán, Kiểm sát viên, Chấp hành viên đối với chính quyền cùng cấp trong giai đoạn giải quyết vụ án và giai đoạn thi hành án hành chính dẫn đến hạn chế chất lượng xét xử, kháng nghị, kiến nghị và theo dõi, đôn đốc công tác thi hành án hành chính thời gian qua.

- Tại một số địa phương, UBND, Chủ tịch UBND cấp trên chưa thực hiện hết trách nhiệm kiểm tra, xử lý với UBND, Chủ tịch UBND cấp dưới trong việc thi hành án hành chính; vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân cũng chưa phát huy hiệu quả; thiếu sự kiểm tra, xử lý của Chủ tịch UBND, UBND cấp trên đối với Chủ tịch UBND, UBND cấp dưới cũng như sự giám sát của Hội đồng nhân dân ở một số địa phương đối với Chủ tịch UBND, UBND, các cơ quan tư pháp trong việc thi hành Luật TTHC năm 2015.

**4. Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thi hành án hành chính**

Từ những chuyển biến trong công tác thi hành án hành chính sau giám sát của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội, Tổng cục THADS cho rằng, một trong những giải pháp quan trọng để tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác thi hành án hành chính thời gian tới là cần tiếp tục tăng cường vai trò giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp cùng hoạt động giám sát xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đối với việc chấp hành pháp luật về thi hành án hành chính của UBND, Chủ tịch UBND.

Bên cạnh đó, qua hoạt động tham mưu cho Bộ Tư pháp giúp Chính phủ quản lý nhà nước về thi hành án hành chính, Tổng cục THADS đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm: (1) tác động tới nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về thi hành án hành chính của người phải thi hành án là UBND và Chủ tịch UBND; (2) tạo thuận lợi cho người phải thi hành án trong quá trình tổ chức thi hành án, cụ thể như sau:

*Một là, tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với UBND các cấp trong công tác thi hành án hành chính*

Vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy đóng vai trò quan trọng trong công tác THAHC. Kinh nghiệm cho thấy, ở địa phương nào có sự quan tâm thường xuyên, sát sao đôn đốc, theo dõi, lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đối với công tác THAHC, thì nơi đó kết quả THAHC được cải thiện, đạt kết quả cao. Do vậy, cấp ủy Đảng tại các địa phương cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác thi hành án hành chính, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng của cấp ủy. Xác định rõ trách nhiệm của Bí thư cấp ủy và Bí thư Ban Cán sự Đảng – Chủ tịch UBND trong công tác thi hành án hành chính, coi kết quả thi hành án hành chính là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, người đứng đầu, cán bộ, công chức. Xác định trách nhiệm nêu gương của Chủ tịch UBND trong việc chấp hành các bản án, quyết định của Tòa án.

*Hai là, sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về thi hành án hành chính đảm bảo phù hợp thực tiễn, đáp ứng tính khả thi*

Ngày 16/6/2022, Văn phòng Chính phủ có Công văn số 3728/VPCP-V.I truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Phạm Bình Minh giao Bộ Tư pháp nghiên cứu, kiến nghị Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định của Nghị định số 71/2016/NĐ-CP; đồng thời có văn bản đề nghị TAND tối cao nghiên cứu, trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số quy định của Luật Tố tụng hành chính năm 2015. Do đó, thời gian tới, Bộ Tư pháp cần bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để sớm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quy định pháp luật về thi hành án hành chính.

*Ba là, nâng cao chất lượng các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính*

Việc nâng cao chất lượng các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính được xem là yếu tố đầu tiên, có ý nghĩa rất lớn đến hiệu quả công tác thi hành án hành chính. Tòa án với chức năng xét xử của mình cần đưa ra các phán quyết không chỉ đúng quy định của pháp luật mà còn bảo đảm tính khả thi, rõ ràng và phù hợp với thực tiễn, tránh tình trạng tồn tại một số bản án tuyên chung chung, thiếu rõ ràng và không khả thi trên thực tế. Do đó, đòi hỏi Thẩm phán không chỉ nắm chắc các quy định của pháp luật về xét xử các vụ án hành chính mà còn nắm vững các quy định của pháp luật có liên quan để bảo đảm bản án khi được ban hành được thi hành trên thực tế.

*Bốn là, nâng cao trình độ, nhận thức của bên phải thi hành án và bên được thi hành án trong công tác thi hành án hành chính*

Thực tiễn cho thấy, trình độ, nhận thức của bên phải thi hành án và bên được thi hành án trong công tác thi hành án hành chính ngày càng cao thì công tác thi hành án hành chính được triển khai thuận lợi và mang lại hiệu quả cao. Do đó, để góp phần nâng cao hiệu quả công tác thi hành án hành chính, cần coi trọng việc nâng cao trình độ, nhận thức của bên phải thi hành án và bên được thi hành án thông qua việc: (1) quy định rõ ràng, cụ thể trách nhiệm của bên phải thi hành án, tôn trọng và đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của bên được thi hành; (2) đổi mới và tăng cường công tác tuyên truyền nhằm truyền đạt tinh thần, nội dung pháp luật giúp cho đối tượng tác động hiểu, hình thành tri thức pháp luật, từ đó có hành vi phù hợp với các đòi hỏi của các quy định pháp luật hiện hành; (3) tăng cường sự tham gia của các bên trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật cũng như tổ chức triển khai thực hiện các quy định pháp luật về thi hành án hành chính...

*Năm là, nâng cao phẩm chất và năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác thi hành án hành chính*

Bên cạnh việc nghiên cứu hoàn thiện thể chế theo hướng tăng cường các biện pháp chế tài trong thi hành án hành chính thì để nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về thi hành án hành chính của UBND, Chủ tịch UBND cần quan tâm:

- Nâng cao phẩm chất và năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức nói chung nhằm tạo ra đội ngũ cán bộ, công chức không chỉ tốt về năng lực chuyên môn mà còn biết lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo, đánh giá chất lượng hoạt động; đổi mới tư duy, tác phong và lề lối làm việc... Với tinh thần phục vụ, những cán bộ, công chức ở vào vị trí của người phải thi hành án hành chính sẽ chủ động hơn trong việc tổ chức thi hành bản án có hiệu lực của Tòa án, chủ động hơn trong việc khắc phục hậu quả do quyết định hành chính, hành vi hành chính trái pháp luật gây ra để tránh gây phiền hà cho người dân.

- Rà soát, cắt giảm các thủ tục hành chính không cần thiết, bảo đảm thủ tục hành chính đơn giản, gọn nhẹ... cũng sẽ góp phần đẩy nhanh tiến độ tổ chức thi hành án hành chính. Đặc biệt, việc cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai cần được triển khai một cách quyết liệt, hiệu quả hơn nữa trong thời gian tới. Bộ Tài nguyên và Môi trường, các bộ, ngành hữu quan cần bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 3728/VPCP-V.I: *“tổng kết, làm rõ những nguyên nhân dẫn đến khiếu nại, khiếu kiện trong lĩnh vực đất đai với số lượng nhiều và phức tạp như thời gian qua; kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật và biện pháp giải quyết, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý nhà nước về đất đai”.*

*Sáu là,* *nâng cao hiệu quả công tác tham mưu quản lý nhà nước về thi hành án hành chính*

Giữa Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao cần tiếp tục phối hợp chặt chẽ trong quản lý nhà nước về công tác thi hành án hành chính.

Bộ Tư pháp cần tăng cường tổ chức các Đoàn kiểm tra liên ngành về chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính ở các địa phương có số lượng bản án hành chính phải thi hành lớn hoặc tổ chức làm việc trực tiếp với UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để rà soát, xác định nguyên nhân tồn đọng của từng bản án, trên cơ sở đó đề ra các giải pháp cụ thể đối với từng bản án. Trường hợp cần thiết, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xử lý nghiêm trách nhiệm đối với Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong việc chậm thi hành án, không chấp hành, chấp hành không đúng hoặc không đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án.

Các cơ quan là đầu mối tham mưu cho UBND cấp tỉnh quản lý nhà nước về thi hành án hành chính phát huy vai trò, trách nhiệm của mình để chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về thi hành án hành chính; chủ động phối hợp với các ngành liên quan để tham mưu cho UBND cấp tỉnh ban hành các kế hoạch để triển khai thực hiện Luật Tố tụng hành chính năm 2015; Nghị định 71/2016/NĐ-CP; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019; tham mưu cho UBND cấp tỉnh tăng cường kiểm tra, đôn đốc cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trong việc chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chấp hành, chỉ đạo thi hành án hành chính....

*Bảy là,* phát huy hiệu quả các cơ chế tác động theo quy định hiện hành từ chủ thể thứ ba đến hoạt động thi hành án hành chính, trong đó: Thủ trưởng cơ quan cấp trên trực tiếp của người phải thi hành án cần tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thi hành án hành chính của cơ quan, người phải thi hành án hành chính thuộc thẩm quyền quản lý; xử lý nghiêm theo thẩm quyền các trường hợp vi phạm nghĩa vụ thi hành án hành chính; Viện kiểm sát nhân dân các cấp cần mở rộng phạm vi kiểm sát thi hành án trực tiếp đến cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức là người phải thi hành án; cơ quan thi hành án dân sự bảo đảm theo dõi 100% bản án hành chính có nội dung theo dõi và kiến nghị xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm nghĩa vụ thi hành án hành chính theo quy định./.

1. **Lần 1:** Việc giám sát được tiến hành trên cơ sở Nghị quyết số 1051/NQ-UBTP14 ngày 10/01/2018, Ủy ban Tư pháp Quốc hội khóa XIV về thành lập Đoàn giám sát “Việc chấp hành pháp luật về tố tụng hành chính trong giải quyết các vụ án hành chính, thi hành các bản án, quyết định hành chính đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND). **Lần 2:** Việc giám sát được tiến hành trên cơ sở Nghị quyết số 388/NQ- UBTP15 ngày 22/02/2022 của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội khóa XV về việc Thành lập Đoàn giám sát “Việc chấp hành pháp luật về tố tụng hành chính trong giải quyết các vụ án hành chính, thi hành các bản án, quyết định hành chính đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch UBND, UBND”. [↑](#footnote-ref-1)
2. Nêu tại Báo cáo số 1516/BC-UBTP14 ngày 26/9/2018 của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội khóa XIV về kết quả giám sát “Việc chấp hành pháp luật về tố tụng hành chính trong giải quyết các vụ án hành chính, thi hành các bản án, quyết định hành chính đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch UBND, UBND” [↑](#footnote-ref-2)
3. Báo cáo số 641/BC-ĐGS ngày 19/5/2022 của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội về kết quả giám sát chuyên đề tại thành phố Hà Nội. [↑](#footnote-ref-3)
4. Quy chế số 01/QCPH-BCSĐ ngày 28/11/2019 về phối hợp công tác giữa Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội. [↑](#footnote-ref-4)
5. Theo Báo cáo số 599/BC-GS ngày 29/4/2022 của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội về kết quả giám sát chuyên đề tại thành phố Đà Nẵng. [↑](#footnote-ref-5)
6. Báo cáo số 164/BC-CP ngày 10/5/2018 của Chính phủ báo cáo Ủy ban Tư pháp của Quốc hội, trong 03 năm 2015-2017, tổng số bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính mà UBND, Chủ tịch UBND là người phải thi hành án đã thi hành xong: 694 bản án, quyết định. [↑](#footnote-ref-6)
7. Có 01 bản án có hiệu lực từ năm 2011; có 01 bản án có hiệu lực từ năm 2012; có 05 bản án có hiệu lực từ năm 2013; có 03 bản án có hiệu lực từ năm 2014; có 05 bản án có hiệu lực từ năm 2015; có 07 bản án có hiệu lực từ năm 2016; có 14 bản án có hiệu lực từ năm 2017. [↑](#footnote-ref-7)